



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 10190/2023/PKQ.23.4406

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đông Hy, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Mỏ sét Long Giàn
Loại mẫu	Không khí xung quanh
Vị trí quan trắc	KXQ.01: Trên tuyến đường vận chuyển cách khu vực khai thác số 2 khoảng 100m Toạ độ: X=21.695550, Y=105.896834 KXQ.02: Trên tuyến đường vận chuyển trong mỏ Toạ độ: X=21.692834, Y=105.896394
Ngày quan trắc	19/09/2023
Ngày phân tích	19/09/2023 đến 02/10/2023
Ngày trả kết quả	02/10/2023

II. KẾT QUẢ

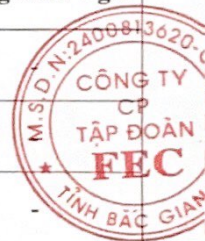
TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 05:2023/BTNMT Trung bình 1 giờ
				KXQ.01	KXQ.02	
1	Nhiệt độ(*)	°C	QCVN 46:2012/BTNMT	29,7	29,4	
2	Độ ẩm(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	67,8	68,3	
3	Tốc độ gió(*)	m/s	QCVN 46:2012/BTNMT	0,6	0,7	
4	Độ rung	dB	TCVN 6963:2001	51,5	52,4	75 ^a
5	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	59,0	59,6	70 ^b
6	NO ₂	µg/m ³	TCVN 6137: 2009	85	77	200
7	SO ₂	µg/m ³	TCVN 5971: 1995	89	84	350
8	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	µg/m ³	TCVN 5067: 1995	210	223	300
9	CO ₂ (***)	µg/m ³	TN/K.07	1.124.744	1.349.693	-
10	CO	µg/m ³	TN/K.06	KPH (MDL=5.000)	KPH (MDL=5.000)	30.000

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01





CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Đình Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn
Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**
Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

Số: 10190/2023/PKQ.23.4406

Ghi chú:

- QCVN 05:2023/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí;
- (a) QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Độ rung;
- (b) QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Tiếng ồn;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (-): Không quy định; - (*): Thông số đã được công nhận Vilas;
- (**): Thông số tự thực hiện, không được quy định theo các văn bản QPPL hiện hành của BTNMT ban hành trong lĩnh vực quan trắc.

Bắc Giang, ngày 02 tháng 10 năm 2023

NGƯỜI LẬP

TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Lê Thị Khánh



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phan Thị Oanh



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Đình Kê, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VILAS 1315

Số: 10191/2023/PKQ.23.4406

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Mỏ sét Long Giản
Loại mẫu	Không khí xung quanh
Vị trí quan trắc	KXQ.03: Tại tuyến đường vận chuyển từ đường quốc lộ 1B đến mỏ Toạ độ: X=21.697750, Y=105.895925
Ngày quan trắc	19/09/2023
Ngày phân tích	19/09/2023 đến 02/10/2023
Ngày trả kết quả	02/10/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 05:2023/BTNMT Trung bình 1 giờ
				KXQ.03	
1	Nhiệt độ ^(*)	°C	QCVN 46:2012/BTNMT	28,6	-
2	Độ ẩm ^(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	68,8	-
3	Tốc độ gió ^(*)	m/s	QCVN 46:2012/BTNMT	0,8	-
4	Độ rung	dB	TCVN 6963:2001	51,8	75 ^a
5	Tiếng ồn ^(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	62,0	70 ^b
6	NO ₂	µg/m ³	TCVN 6137: 2009	83	200
7	SO ₂	µg/m ³	TCVN 5971: 1995	69	350
8	Tổng bụi lơ lửng (TSP) ^(*)	µg/m ³	TCVN 5067: 1995	219	300
9	CO ₂ ^(***)	µg/m ³	TN/K.07	1.259.714	-
10	CO	µg/m ³	TN/K.06	KPH (MDL=5.000)	30.000

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy.

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích.

BM03.QT/CL09 - LBH: 01





CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Đình Kê, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

Số: 10191/2023/PKQ.23.4406

Ghi chú:

- QCVN 05:2023/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí;
- (a) QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Độ rung;
- (b) QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Tiếng ồn;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (-): Không quy định; - (*): Thông số đã được công nhận Vilas;
- (**): Thông số tự thực hiện, không được quy định theo các văn bản QPPL hiện hành của BTNMT ban hành trong lĩnh vực quan trắc.

Bắc Giang, ngày 02 tháng 10 năm 2023

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

Lê Thị Khánh



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phan Thị Oanh



1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: 146/TB-SYT

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 10192/2023/PKQ.23.4406

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Mỏ sét Long Giàn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.01: Tại khu vực khai thác số 1. Tọa độ: X=21.693936, Y=105.897827 KLV.02: Tại khu vực khai thác số 2. Tọa độ: X=21.692936, Y=105.896388
Ngày quan trắc	19/09/2023
Ngày phân tích	19/09/2023 đến 02/10/2023
Ngày trả kết quả	02/10/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.01	KLV.02	
1	Nhiệt độ ^(*)	°C	QCVN 46:2012/BTNMT	28,9	29,5	-
2	Độ ẩm ^(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	70,2	69,8	-
3	Tốc độ gió ^(*)	m/s	QCVN 46:2012/BTNMT	0,7	0,8	-
4	Tiếng ồn ^(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	62,3	61,6	85 ^a
5	Độ rung	m/s ²	TCVN 6963:2001	0,056	0,032	1,4 ^b
6	CO	mg/m ³	TN/K.06	KPH (MDL=5)	KPH (MDL=5)	40
7	NO ₂	mg/m ³	TCVN 6137: 2009	0,085	0,075	10
8	SO ₂	mg/m ³	TCVN 5971: 1995	0,090	0,080	10
9	CO ₂	mg/m ³	TN/K.07	1.485	1.485	18.000
10	Tổng bụi lơ lửng (TSP) ^(*)	mg/m ³	TCVN 5067: 1995	0,250	0,242	8 ^c

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: 146/TB-SYT

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

Số: 10192/2023/PKQ.23.4406

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (-): Không quy định, theo QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc không áp dụng cho những nơi làm việc ngoài trời;
- (a) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (b) QCVN 27:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 02 tháng 10 năm 2023

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

Lê Thị Khánh



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phan Thị Vinh





CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Đình Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: 146/TB-SYT

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 10193/2023/PKQ.23.4406

VILAS 1315

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Mỏ sét Long Giàn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KL.V.03: Tại khu vực trung tâm mỏ sét Toạ độ: X=21.692813, Y=105.896306
Ngày quan trắc	19/09/2023
Ngày phân tích	19/09/2023 đến 02/10/2023
Ngày trả kết quả	02/10/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KL.V.03	
1	Nhiệt độ(*)	°C	QCVN 46:2012/BTNMT	28,6	-
2	Độ ẩm(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	69,5	-
3	Tốc độ gió(*)	m/s	QCVN 46:2012/BTNMT	0,8	-
4	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	59,1	85 ^a
5	Độ rung	m/s ²	TCVN 6963:2001	0,018	1,4 ^b
6	CO	mg/m ³	TN/K.06	KPH (MDL=5)	40
7	NO ₂	mg/m ³	TCVN 6137: 2009	0,079	10
8	SO ₂	mg/m ³	TCVN 5971: 1995	0,083	10
9	CO ₂	mg/m ³	TN/K.07	1.665	18.000
10	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m ³	TCVN 5067: 1995	0,258	8 ^c

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
- Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
- Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01





CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Đình Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: 146/TB-SYT

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

Số: 10193/2023/PKQ.23.4406

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (-): Không quy định, theo QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc không áp dụng cho những nơi làm việc ngoài trời;
- (a) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (b) QCVN 27:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

Lê Thị Khánh

Bắc Giang, ngày 02 tháng 10 năm 2023



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phan Thị Oanh



1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;